

Số: *18* /NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày *14* tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước năm 2019**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2019;*

*Quyết định số 2231/QĐ-BTC ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019;*

*Xét Báo cáo số 665/BC-UBND ngày 10/12/2018 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 và xây dựng kế hoạch năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân; ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2019, với các nội dung sau:

1. Nguồn vốn đầu tư phát triển năm 2019: 1.787.314 triệu đồng, bao gồm 62.184 triệu đồng nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư như Phụ lục 01 kèm theo, gồm:

a) Nguồn vốn đầu tư phát triển cân đối ngân sách địa phương: 767.787 triệu đồng (trong đó: nguồn thu xổ số kiến 20.000 triệu đồng).

b) Nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư có mục tiêu: 503.140 triệu đồng.

c) Vốn ODA: 184.192 triệu đồng (trong đó: 48.178 triệu đồng cho Chương trình ứng phó, biến đổi khí hậu, nguồn vốn này được thực hiện theo cơ chế tài chính trong nước).

d) Chương trình mục tiêu quốc gia: 289.175 triệu đồng (bao gồm 62.184 triệu đồng nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư).

e) Vốn trái phiếu Chính phủ: 43.020 triệu đồng.

*(Không kể các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư khác Trung ương chưa giao)*

2. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2019 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và thu xổ số kiến thiết như Phụ lục 02 kèm theo.



3. Danh mục các công trình mở mới năm 2019 như Phụ lục 03 kèm theo.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý năm 2019 có hiệu quả, đúng quy định pháp luật, đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019.

2. Đối với nguồn ngân sách trung ương (gồm: Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia, Trái phiếu chính phủ, ODA) trường hợp có thay đổi từ Trung ương so với Điều 1 của Nghị quyết thì Ủy ban nhân dân tỉnh chủ động giao vốn cho các chủ đầu tư kịp thời triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch của Trung ương, đồng thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổng hợp để báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

3. Đối với số vốn chưa phân bổ, số vốn Trung ương bổ sung trong năm không phân bổ cụ thể cho từng công trình, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phương án trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định trước khi giao cho các đơn vị thực hiện.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng Nhân dân tỉnh Đắk Nông Khoá III, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đắk Nông;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TT-DN, HC-TC-QT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Diễn**



**Phụ lục 01**  
**ĐỰ KIẾN NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019**  
 (Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 12 năm 2018  
 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chương trình/ngành, lĩnh vực	Kế hoạch năm 2019
	<b>TỔNG SỐ VỐN</b>	<b>1.787.314</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách địa phương</b>	<b>767.787</b>
1	Thu sử dụng đất	232.000
2	Cân đối ngân sách địa phương	535.787
-	<i>Nguồn thu xổ số kiến thiết</i>	20.000
-	<i>Nguồn Chính phủ vay về cho địa phương vay lại để thực hiện các dự án ODA</i>	93.000
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn ODA ngoài nước</b>	<b>184.192</b>
<b>III</b>	<b>Hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương</b>	<b>503.140</b>
1	Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội các vùng	203.878
2	Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững	12.000
3	Chương trình mục tiêu Tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư	62.000
4	Chương trình cấp điện nông thôn miền núi và hải đảo	25.000
5	Chương trình mục tiêu đầu tư hạ tầng Khu kinh tế ven biển, KKT cửa khẩu, KCN, CCN, KCN cao, Khu NN ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2016-2020	160.000
6	Chương trình mục tiêu phát triển văn hóa	5.400
7	Chương trình mục tiêu quốc phòng an ninh trên địa bàn trọng điểm	19.200
8	Đổi ứng các dự án sử dụng vốn ODA	5.662
9	Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số	10.000
<b>IV</b>	<b>Chương trình mục tiêu quốc gia (bao gồm 62.184 triệu đồng vốn sự nghiệp)</b>	<b>289.175</b>
1	Chương trình xây dựng nông thôn mới	113.800
2	Chương trình Giảm nghèo bền vững	175.375
<b>V</b>	<b>Trái phiếu Chính phủ</b>	<b>43.020</b>

**Phụ lục 02**  
**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019**  
**NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn – Danh mục công trình (dự án)	Dự kiến kế hoạch vốn năm 2019
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>767.787</b>
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>767.787</b>
<b>A1</b>	<b>Nguồn thu sử dụng đất</b>	<b>232.000</b>
I	Cấp huyện để lại	128.000
II	Quỹ phát triển đất	48.000
III	Hoàn ứng ngân sách	3.274
IV	Thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng và triển khai các dự án hạ tầng có thu tiền sử dụng đất đang đầu tư chuyển tiếp	52.726
<b>A2</b>	<b>Cân đối ngân sách địa phương</b>	<b>535.787</b>
<b>I</b>	<b>Phân cấp huyện</b>	<b>100.250</b>
<b>II</b>	<b>Thông báo sau cho các dự án ODA sử dụng nguồn Chính phủ vay về cho địa phương vay lại</b>	<b>93.000</b>
<b>III</b>	<b>Thực hiện các dự án</b>	<b>342.537</b>
<b>1</b>	<b>Giáo dục đào tạo</b>	<b>50.000</b>
1.1	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2019	2.000
1.2	Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2019	10.000
1.3	Khởi công mới	19.000
1.4	Hỗ trợ chính sách khuyến khích đầu tư theo các Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua	3.000
1.5	Hỗ trợ có mục tiêu tiêu chí Giáo dục trong xây dựng Nông thôn mới cho các huyện (Phân cấp đầu tư cho NS huyện)	16.000
<b>2</b>	<b>Khoa học công nghệ</b>	<b>20.000</b>
2.1	Dự án hoàn thành, quyết toán và chuyển tiếp theo tiến độ	5.000
2.2	Dự án khởi công mới	15.000
<b>3</b>	<b>Lĩnh vực Y tế</b>	<b>20.000</b>
3.1	Dự án hoàn thành, quyết toán và chuyển tiếp theo tiến độ	2.169
3.2	Dự án khởi công mới	17.831
<b>4</b>	<b>Lĩnh vực khác</b>	<b>252.537</b>
4.1	Dự án hoàn thành, quyết toán và chuyển tiếp theo tiến độ	19.607
4.2	Hoàn ứng ngân sách	17.840
4.3	Các dự án Ngân sách Trung ương dừng hỗ trợ chuyển về Ngân sách địa phương	233



4.4	Đổi ứng các dự án sử dụng vốn NSTW	50.000
4.5	Đổi ứng các dự án sử dụng vốn ODA	17.000
4.6	Hỗ trợ cho các huyện, thị xã phát triển đô thị	20.000
4.7	Phân cấp có mục tiêu cho các huyện, thị xã chưa được đầu tư trụ sở xã trong giai đoạn 2016-2020	32.000
4.8	Khởi công mới	79.864
4.9	Thông báo sau (Bổ sung quỹ bảo trì đường bộ để thực hiện dự án Nâng cấp, sửa chữa tỉnh lộ 1)	15.993

**Phụ lục 03**  
**DANH MỤC DỰ KIẾN KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2019**  
 (Kèm theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 12 năm 2018  
 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Dự kiến kế hoạch năm 2019
	<b>TỔNG SỐ</b>				<b>232.688</b>
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>				<b>147.688</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn thu xổ số kiến thiết</b>				<b>17.831</b>
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực y tế</b>				<b>17.831</b>
1.1	Nâng cấp 01 phòng mổ Bệnh viện đa khoa tỉnh đạt chuẩn vô khuẩn cấp độ 10.000 (tiệt trùng 100%)	Gia Nghĩa	Sở Y tế	2019-2021	6.000
1.2	Nâng cấp, sửa chữa hệ thống khí y tế, thang máy BVĐK tỉnh Đắk Nông	Gia Nghĩa	Sở Y tế	2019-2021	3.831
1.3	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải cho 28 trạm y tế (ngoài các trạm y tế đã được đầu tư năm 2017)		Sở Y tế	2019-2021	4.000
1.4	Dự án Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Đắk Nông (đổi ứng NSTW)	Gia Nghĩa	Sở Y tế	2019-2023	4.000
<b>II</b>	<b>Nguồn cân đối NSĐP</b>				<b>129.857</b>
<b>1</b>	<b>Lĩnh vực giáo dục, đào tạo</b>				<b>19.000</b>
1.1	Xây dựng nhà hiệu bộ, nhà đa năng, hạ tầng kỹ thuật Trường THPT Lương Thế Vinh	Đắk Song	Sở Giáo dục và Đào tạo	2019-2021	6.000
1.2	Trường PTTH Nguyễn Đình Chiểu (giai đoạn 2) xã Đắk ru, huyện Đắk R'lấp	Đắk R'lấp	Ban quản lý dự án xây dựng huyện Đắk R'lấp	2019-2021	8.000
1.3	Trường THPT Đắk G'long (giai đoạn 2)	Đắk G'long	Ban Quản lý dự án huyện Đắk G'long.	2019-2021	5.000
<b>2</b>	<b>Lĩnh vực Khoa học, Công nghệ</b>				<b>15.000</b>
2.1	Báo cáo nghiên cứu khả thi Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Đắk Nông	Toàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2019-2021	15.000

3	<b>Lĩnh vực khác</b>				<b>95.857</b>
3.1	Đường giao thông từ tỉnh lộ 2 qua trung tâm Ủy ban nhân dân xã Đắc Sắk nổi tỉnh lộ 3, xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil	Đắc Mil	Ban Quản lý dự án xây dựng Đắc Mil	2019-2021	7.000
3.2	Đường giao thông liên xã Đắc Sin-Hưng Bình, huyện Đắc R'lấp	Đắc Song	Ban quản lý dự án xây dựng huyện Đắc R'lấp	2019-2021	7.000
3.3	Đường từ QL 14 nối trung tâm hành chính huyện Tuy Đức	Tuy Đức	Ban Quản lý các dự án huyện Tuy Đức	2019-2021	6.664
3.4	Xây dựng thao trường huấn luyện, diễn tập theo tiêu chí 3 trong 1 của Bộ Quốc phòng tại căn cứ chiến đấu của huyện Tuy Đức	Tuy Đức	Ban Chỉ huy Quân sự huyện Tuy Đức	2019-2021	7.000
3.5	Đường giao thông kết nối giữa khu vực xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắc Nông với huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắc Lắc	Cư Jút	Ban quản lý các dự án huyện Cư Jút	2019-2021	11.500
3.6	Nhà khách, Khu huấn luyện thể dục thể thao eBB994 Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đắc Nông	Đắc Glong	Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh	2019-2021	5.500
3.7	Sửa chữa, xây dựng khu nhà làm việc và nhà truyền thống-thư viện Công an tỉnh	Gia Nghĩa	Công an tỉnh	2019-2021	3.200
3.8	Đường giao thông liên xã Đắc Sin - Đắc Ru	Đắc R'lấp	Ban quản lý dự án xây dựng huyện Đắc R'lấp	2019-2021	3.000
3.9	Đường giao thông liên xã Quảng Tâm - Đắc Buk So	Tuy Đức	Ban Quản lý các dự án huyện Tuy Đức	2019-2021	3.000
3.10	Cột ăng ten của Đài PTTH huyện Đắc Mil, Hạng mục: móng, cột ăng ten, cầu cáp, đèn báo không và hệ thống tiếp địa	Đắc Mil	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	2019-2021	2.000
3.11	Đường tránh thao trường và đường tái định canh cho hộ gia đình bị giải tỏa xây dựng thao trường tổng hợp của lực lượng vũ trang tỉnh	Krông Nô	Ban Quản lý dự án huyện Krông Nô	2019-2021	8.500



3.12	Nâng cấp đường giao thông liên xã Đăk R'Măng-Quảng Hòa	Đăk Glong	Ban Quản lý dự án huyện Đăk Glong.	2019-2021	11.500
3.13	Đường giao thông liên xã Nam Bình - Thuận Hạnh, huyện Đăk Song	Đăk Song	Ban Quản lý các dự án Đăk Song.	2019-2021	3.000
3.14	Dự án Khu liên hợp Bảo tàng, Thư viện và Công viên tỉnh Đăk Nông	Gia Nghĩa	BanQLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Đăk Nông.	2019-2023	1.000
3.15	Thông báo sau (Bổ sung quỹ bảo trì đường bộ để thực hiện dự án Nâng cấp, sửa chữa tính lộ 1)				15.993
<b>B</b>	<b>Nguồn vốn NSTW</b>				<b>85.000</b>
<b>I</b>	<b>Chương trình mục tiêu Phát triển kinh tế - xã hội các vùng</b>				<b>75.000</b>
1	Đường giao thông liên xã Trúc Sơn - Cư K'Nia - Đăk Đrông - Nam Dong	Cư Jút	Ban quản lý các dự án huyện Cư Jút	2019-2023	15.000
2	Các trục đường khu trung tâm Hành chính huyện Đăk Glong	Đăk Glong	Ban Quản lý dự án huyện Đăk Glong.	2019-2023	15.000
3	Nâng cấp các trục đường giao thông chính thị trấn Đăk Mil	Đăk Mil	Ban Quản lý dự án xây dựng Đăk Mil	2019-2023	15.000
4	Đường vành đai phía Đông huyện Đăk Song	Đăk Song	Ban Quản lý các dự án Đăk Song.	2019-2023	15.000
5	Đường giao thông từ thị trấn Kiến Đức đi liên xã Kiến Thành - Nhân cơ - Nhân Đạo	Đăk R'lấp	Ban quản lý dự án xây dựng huyện Đăk R'lấp	2019-2023	15.000
<b>II</b>	<b>Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số</b>				<b>10.000</b>
1	Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh	Gia Nghĩa	Sở Y tế tỉnh Đăk Nông.	2019-2023	10.000